TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 293/2023/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 23 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ H

Căn cứ Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 258/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

Anh Chu Anh H, sinh năm1975

HKTT: Tổ 33 cụm 4 phường N, quận T, Thành phố H.

Chị Nguyễn Lan A, sinh năm 1977

HKTT: Số 70C đường T, phường T, quận T, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Tại bản tự khai, chị Lan A, anh H trình bày:

Vợ chồng anh H, chị Lan A kết hôn năm 2000 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND phường N, quận T, thành phố H. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc, tuy nhiên do anh H không quan tâm đến gia đình, vợ chồng mâu thuẫn và thường xuyên cãi nhau không tìm được tiếng nói chung, gia đình hai bên đã tìm mọi biện pháp và nói chuyện hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng vẫn sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm đến ai.

Nay anh H, chị Lan A xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là Chu Anh Q sinh năm 2000. Cháu Q đã trưởng thành.

- *Về tài sản, nhà đất*: Không có.

- *Về công nợ:* Không có.

- *Về lệ phí*: Anh H tự nguyện chịu lệ phí LHST.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn A và anh Chu Anh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Chu Anh Q sinh năm 2000. Cháu Q đã trưởng thành nên không xem xét

- Về tài sản, nhà đất: Không có.

- Về công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 33375 ngày 10 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận T;
- CCTHADS quận T;
- UBND phường Nhật Tân, quận T, thành phố Hà Nội (GCNKH số 20/2000, ngày 24/4/2000)
- Lưu HS/VP

Thẩm phán

Đào Đức Cần